TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày: 25/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Kim Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Truyền

2. Ông Đoàn Văn Lắm

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Thanh Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Trường K**, sinh năm 2000, tại Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp G, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Cao Văn H, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; Bị cáo là con duy nhất, chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 02 ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre, Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 02A ngày 10 tháng 02 năm 2020 và Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 04 ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1999; Nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre, vắng mặt không lý do.

Người làm chứng:

1. Anh Trương Hoài N, sinh năm 2000, Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre, vắng mặt không lý do.

2. Anh Nguyễn Dĩ K1, sinh năm 2000, Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre, vắng mặt không lý do.

3. Bà Ngô Thị C1, sinh năm 1950, Nơi cư trú: Ấp G, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre, vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/9/2019, Cao Trường K đến khu vực gần cầu C thuộc xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre mua 02 gói ma túy giá 800.000 đồng của một người tên M không rõ địa chỉ. Khi mua xong K đem 02 gói ma túy về bỏ vào bao thuốc lá cất giấu gần cổng rào vào nhà K để sử dụng. Khoảng 23 giờ ngày 09/9/2019, K tự ý lấy ma túy đem vào trong phòng ngủ chuẩn bị sử dụng cùng với các người bạn Nguyễn Thành C, Trương Hoài N, Nguyễn Dĩ K1 thì bị Công an xã H phối hợp với tổ công tác Công an huyện M kiểm tra phát hiện và thu giữ:

- 01 gói nylon có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy).

- 01 hộp giấy màu xanh, trên hộp có dòng chữ Fast Facller màu trắng.

- 01 chai nhựa màu trắng có nắp đỏ, phần thân chai có dòng chữ Extra power.

- 01 hộp bằng gỗ, phần thân hộp có chữ Trà màu đen.

- 01 bình ga bằng kim loại.

- 03 túi nylon được hàn kín ba phía, trên có rảnh kéo sọc đỏ.

- 06 ống thủy tinh màu trắng.

- 03 ống hút bằng nhựa màu trắng sọc xanh.

- 01 cây kéo bằng kim loại.

- 01 hột quẹt màu trắng phần thân có chữ Apple; 01 hột quẹt màu vàng, phần thân màu đen; 01 hột quẹt đỏ, phần thân màu trắng; 01 hột quẹt màu trắng, phần thân màu xanh.

- 01 điện thoại di động hiệu FBT màu đen.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30, màu xanh đen (do Nguyễn Thành C giao nộp).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 Pro128 màu xanh (do Cao Trường K giao nộp).

Theo bản kết luận giám định số: 107/2019/GĐMT ngày 16/9/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 1,0733 gam.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS-MCB ngày 06/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M để xét xử đối với bị cáo Cao Trường K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm về vụ án, bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Trường K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Cao Trường K từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản.

Về xử lý vật chứng và các tài sản khác: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện M đã hoàn trả cho Cao Trường K 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 Pro128 màu xanh và trả cho Nguyễn Thành C 01 điện thoại di động hiệu FBT màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30, màu xanh đen. Đối với 01 phong bì bên trong có chứa 1,0264 gam ma túy loại Methamphetamine được niên phong, có chữ ký ghi tên Phan Trung A, Lê Văn B và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là chất cấm tang trữ nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 hộp giấy màu xanh, trên hộp có dòng chữ Fast Facller màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng có nắp đỏ, phần thân chai có dòng chữ Extra power; 01 hộp bằng gỗ, phần thân hộp có chữ Trà màu đen; 01 bình ga bằng kim loại; 03 túi nylon được hàn kín ba phía, trên có rảnh kéo sọc đỏ; 06 ống thủy tinh màu trắng; 03 ống hút bằng nhựa màu trắng sọc xanh; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 hột quẹt màu trắng phần thân có chữ Apple; 01 hột quẹt màu vàng, phần thân màu đen; 01 hột quẹt đỏ, phần thân màu trắng; 01 hột quẹt màu trắng, phần thân màu xanh là những phương tiện, công cụ dùng vào việc sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Thành C, Trương Hoài N, Nguyễn Dĩ K1 là bạn của Cao Trường K nhưng không biết K cất giấu trái phép chất ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành C vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra anh C trình bày: Anh đã được Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện M giao trả 01 điện thoại di động hiệu FBT màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30, màu xanh đen nên anh không có yêu cầu gì.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành C, người làm chứng Trương Hoài N, Nguyễn Dĩ K1, Ngô Thị C1 vắng mặt không lý do tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Cao Trường K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, kết quả giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận vào khoảng 23 giờ ngày 09/9/2019, tại nhà ở (phòng ngủ) địa chỉ ấp G, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre, Cao Trường K bị Công an xã H phối hợp với tổ công tác Công an huyện M kiểm tra phát hiện và thu giữ 01 (một) gói nylon có chứa tinh thể màu trắng qua giám định thành phần tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 1,0733 gam ma túy. Số lượng ma túy bị cáo K cất giữ nhằm mục đích sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 03/CT-VKS-MCB ngày 06/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Cao Trường K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, bị cáo Cao Trường K trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, bị cáo

có ông nội là liệt sĩ nên áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kang.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Cao Trường K là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tang trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy sử dụng, bị cáo đã cất giấu ma túy với khối lượng là 1,0733 gam để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn của xã hội nên phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo K với hoạt động bình thường bên ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và các tài sản khác:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện M đã hoàn trả cho Cao Trường K 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 Pro128 màu xanh và trả cho Nguyễn Thành C 01 điện thoại di động hiệu FBT màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30, màu xanh đen. Đối với 01 phong bì bên trong có chứa 1,0264 gam ma túy loại Methamphetamine được niên phong, có chữ ký ghi tên Phan Trung A, Lê Văn B và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là chất cấm tang trữ nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 hộp giấy màu xanh, trên hộp có dòng chữ Fast Facller màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng có nắp đỏ, phần thân chai có dòng chữ Extra power; 01 hộp bằng gỗ, phần thân hộp có chữ Trà màu đen; 01 bình ga bằng kim loại; 03 túi nylon được hàn kín ba phía, trên có rảnh kéo sọc đỏ; 06 ống thủy tinh màu trắng; 03 ống hút bằng nhựa màu trắng sọc xanh; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 hột quẹt màu trắng phần thân có chữ Apple; 01 hột quẹt màu vàng, phần thân màu đen; 01 hột quẹt đỏ, phần thân màu trắng; 01 hột quẹt màu trắng, phần thân màu xanh là những phương tiện, công cụ dùng vào việc sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Thành C, Trương Hoài N, Nguyễn Dĩ K1 là bạn của Cao Trường K nhưng không biết Kang cất giấu trái phép chất ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt là thỏa đáng, đề nghị giải quyết các vấn đề khác là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Cao Trường K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Cao Trường K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng và các tài sản khác:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện M đã hoàn trả cho Cao Trường K 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 Pro128 màu xanh và trả cho Nguyễn Thành C 01 điện thoại di động hiệu FBT màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A30, màu xanh đen. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa 1,0264 gam ma túy loại Methamphetamine được niên phong, có chữ ký ghi tên Phan Trung A, Lê Văn B và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre; 01 hộp giấy màu xanh, trên hộp có dòng chữ Fast Facller màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng có nắp đỏ, phần thân chai có dòng chữ Extra power; 01 hộp bằng gỗ, phần thân hộp có chữ Trà màu đen; 01 bình ga bằng kim loại; 03 túi nylon được hàn kín ba phía, trên có rảnh kéo sọc đỏ; 06 ống thủy tinh màu trắng; 03 ống hút bằng nhựa màu trắng sọc xanh; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 hột quẹt màu trắng phần thân có chữ Apple; 01 hột quẹt màu vàng, phần thân màu đen; 01 hột quẹt đỏ, phần thân màu trắng; 01 hột quẹt màu trắng, phần thân màu xanh.

4. Về nghĩa vụ nộp án phí:

Buộc bị cáo Cao Trường K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện M (1b);
- Công an huyện M (1b);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng HSNV Công an huyện M (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- Bị cáo (1b), bị hại (2b), NCQLNVLQ (3b);
- Lưu (HS,VP).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Kim Sang